

Số: 191/2024/QĐCNTTLH

Quốc Oai, ngày 19 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ hòa giải thụ lý số 195 ngày 03 tháng 10 năm 2024.

- Xét thấy đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Nhã H nộp tại Tòa án ngày 27 tháng 9 năm 2024.

- Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

- Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1988; căn cước công dân số 001188019480 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25 tháng 4 năm 2021 và anh **Nguyễn Nhã H**, sinh năm 1988; căn cước công dân số 001880024467 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25 tháng 4 năm 2021; cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 2, thôn D, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Nhã H là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2008 ngày 02 tháng 7 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Nguyễn Thị V** và anh **Nguyễn Nhã H** thuận tình ly hôn.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác nhận có 03 con chung là cháu **Nguyễn Nhã H P**, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2008, cháu **Nguyễn Nhã Khánh L**, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2011 và cháu **Nguyễn Nhã Hoài A**, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2014. Giao cháu P cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu L và cháu A cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 10 năm 2024 đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi có quyết định thay đổi khác;

Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Nhã H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về khoản nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- UBND xã Đ, huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ Hoà giải Hôn nhân và gia đình.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long